



I. Tình trạng tranh chấp trong Biên giới:

Hiện tại, trong khu vực Biên giới đang tồn tại 2 loại tranh chấp chủ yếu:

1. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.
2. Tranh chấp ranh giới các vùng biển và thềm lục địa chung lân cận giữa các nước có biển đối diện hoặc liền kề.

Hai loại tranh chấp này được hình thành vào các thời điểm khác nhau, có nội dung, mức độ khác nhau và diễn ra trên những phạm vi địa lý có liên quan đến các bên tranh chấp cũng rất khác nhau :

1. Loại tranh chấp chủ quyền lãnh thổ :

a - Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ đối với quần đảo Hoàng Sa :

là tranh chấp chủ quyền lãnh thổ giữa Việt Nam và Trung Quốc. Thời điểm xảy ra tranh chấp là vào đầu thế kỷ XX (năm 1909), mặt đầu là sự kiện ông đốc Lý Chuân đem 3 phái thuyền ra thám chấp khoáng mặt vài đảo và đảo b lên đảo Phú Lâm, rồi rút lui ngay. Bởi lẽ, trên quần đảo này đang nằm dưới sự kiểm soát, quản lý của quân đội Pháp đóng trong những căn cứ trú ẩn khá vững chắc, cùng với những cơ sở phục vụ cho công tác quản lý của chính quyền Pháp, với tư cách đội diên cho Nhà nước VN, tiếp tục thực hiện chủ quyền của VN như đã từng có ít nhất là từ thế kỷ XVII với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Năm 1946, lực lượng vũ trang giải giáp quân Nhật, Chính quyền Trung Hoa dân quốc đưa lực lượng ra chiếm đóng nhóm phía Đông Hoàng Sa và sau đó phải rút lui vào thời điểm Quốc dân Đảng bắt đầu khi Hoa lực chẩy ra Đài Loan. Năm 1956, lực lượng tình hình quân đội thực dân Pháp phải rút khỏi Đông Đông, theo Hiệp định Geneve và Chính quyền Nam Việt Nam chia tiếp quản Hoàng Sa, Công hòa nhân dân TH đưa quân ra tái chiếm nhóm phía Đông Hoàng Sa và đến năm 1974, lực lượng tình

hình quân đội của chính quyền Sài Gòn đang trên đà suy sụp, quân đội viễn chinh Mỹ buộc phải rút khỏi miền Nam VN, và với tho thuận ngầm của Mỹ để cho TQ tự do hành động (laissez faire), CHND TH đưa quân ra đánh chiếm nhóm phía Tây Hoàng Sa đang do quân đội Sài Gòn đóng giữ. Mọi hành động nói trên của phía TQ đều bị phía VN công bố chính thức lên tiếng phản đối với tư cách là Nhà nước có chủ quyền với Hoàng Sa; “Nhà nước đầu tiên trong lịch sử đã chiếm hữu và

thực hiện chủ quyền của mình ; việc chiếm hữu

và thực hiện chủ quyền này là thật sự, liên tục và hòa bình, phù hợp với các nguyên tắc của luật pháp và thực tiễn quốc tế”.

[\[1\]](#)

T đó, TQ đã

ráo riết công c, xây dựng quần đảo Hoàng Sa trở thành căn cứ quân sự quan trọng, làm bàn đạp tiến xu hướng phía Nam.

b - Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ với quần đảo Trường Sa:

(i) Đó là tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc từ những năm 30 của thế kỷ trước, mà đầu tiên là hiệp ước Công sứ TQ ở Paris giữa công hàm cho Bộ ngoại giao Pháp năm 1932 khẳng định “các đảo Nam Sa là bộ phận lãnh thổ TQ xa nhất về phía Nam”. Năm 1946, Trung Hoa Dân quốc, lấy danh nghĩa làm nhiệm vụ giúp quân Nhật đã đưa tàu Thái Bình ra chiếm đóng đảo Ba Bình (Itu Aba). Năm 1956, Đài Loan lại đưa quân ra tái chiếm Ba Bình. Năm 1988, CHND TH đưa quân ra chiếm 6 vị trí là những bãi cồn ở phía Tây Trường Sa, ra sức củng cố nâng cấp các vị trí này thành các điểm đóng quân, và năm 1995, lại chiếm đóng thêm 1 vị trí nữa, đá Vành Khăn, nằm về phía Đông Trường Sa. Cho đến nay, Trung Quốc đã chiếm đóng 7 vị trí trên quần đảo Trường Sa. Nhờ vậy, từng số đảo, đá mà phía Trung quốc (kể cả Đài Loan) chiếm đóng

lên đến 8 vị trí.

(ii) Đó là tranh chấp giữa VN với Philippines: bắt đầu bằng sự kiện Tổng thống Quirino tuyên bố rằng quần đảo Trường Sa phải thuộc về Philippines vì nó ở gần Philippines. Từ năm 1971 đến 1973, Phi đưa quân chiếm đóng 5 đảo; năm 1977-1978 chiếm thêm 2 đảo nữa. Năm 1979, Phi công bố Sách Lệnh của Tổng thống Marcos ký ngày 11-6-1979 coi toàn bộ quần đảo Trường Sa, trừ đảo Trường Sa, là lãnh thổ của Phi và đặt tên là Kalayaan. Năm 1980, Phi mở rộng chiếm đóng thêm 1 đảo nữa ở phía Nam, đó là đảo Công Oo.

(iii) Đó là tranh chấp giữa VN và Malaysia mà đầu tiên là sự kiện Sứ quán Malaysia tại Sài Gòn ngày 3 tháng 2 năm 1971 gửi công hàm cho Bộ ngoại giao chính quyền Sài Gòn hỏi rằng quần đảo Trường Sa hiện thuộc quốc gia nào? Ngày 20 tháng 4 năm 1971 Chính quyền Sài Gòn trả lời rằng quần đảo Trường Sa thuộc lãnh thổ VN, mà xâm phạm đến chủ quyền VN ở quần đảo này đầu tiên là vi phạm pháp luật quốc tế. Tháng 12 năm 1979, Chính phủ Malaysia cho xuất bản bản đồ gộp vào lãnh thổ Malaysia một khu vực phía Nam Trường Sa,

bao gồm cả đảo An Bang và Thuyền Chài nội VN đang đóng gi. Năm 1983-1984, Malaysia cho quân đóng 3 bãi ngầm ở phía Nam Trường Sa là Hoa lau, Kênh Vân, Kênh Ngựa. Năm 1988 họ đóng thêm 2 bãi ngầm Ấn Độ và Thám Hiem, đưa số vị trí mà Malaysia chỉm đóng lên đến 5 điểm.

Quan điểm pháp lý cũng như các chủng loại của các bên tranh chấp đưa ra để báo về cho lập trường của mình cũng rất khác nhau và có thể tóm tắt như sau:

-Quyền thế lãnh thổ dựa trên nguyên tắc phát hiện đầu tiên (Trung Quốc)

-Quyền thế lãnh thổ dựa trên nguyên tắc chiếm hữu thật sự (Việt Nam).

-Quyền thế lãnh thổ dựa trên nguyên tắc kế thừa lãnh thổ,... (Phi, Malaysia)...

2. Tranh chấp ranh giới biển, thềm lục địa:

Đây là loại tranh chấp được hình thành trong xu hướng thay đổi có tính chất cách mạng về biển-Chính trị, biển - Kinh tế trên phạm vi thế giới với việc kho

36% diện tích biển và đới đường thởn giởi đã được đặt dưới chế quyởn, quyởn chế quyởn và quyởn tài phán của các quốc gia ven biển kể từ khi Công ước của LHQ về Luật biển đã được thông qua năm 1982. Kể từ đó là, trên thởn giởi còn khoảng 416 tranh chấp liên quan đến ranh giởi biển của phần đất giởi quyởt, trong đó khu vực Đông Nam châu Á còn khoảng 15 tranh chấp. Việc đàm phán xác định ranh giởi biển và TLởn giởi VN và các nước xung quanh Biển Đông đã, đang và sẽ tiến hành giởi quyởt cho các khu vực sau đây:

a. Ranh giởi vùng QKT và TLởn ở trong Vinh Bắc Bộ và khu vực ngoài của vịnh Bắc Bộ có liên quan giởi VN và TQ, nơi mà bờ biển đới diện nhau và cách nhau dưới 400 hải lý.

b. Ranh giởi vùng QKT và TLởn ở phía Nam Biển Đông có liên quan giởi VM, MAL, PHI, BRU, INởn.

c. Ranh giởi các vùng biển, TLởn có liên quan giởi VN, MAL, TL, KPC.

d. Ranh giởi biển của phần biển thuộc quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa giởi các bên tranh chấp có liên quan.

Cho đến thời điểm hiện nay, các bên liên quan đã giởi quyởt :

- a. Ranh giới biển trong Vịnh Bắc Bộ giữa VN và TQ, ký ngày 25 tháng 12 năm 2000.
- b. Ranh giới TL giữa VN và IN tại vùng TL phía Nam Biển Đông, ký ngày 23 tháng 6 năm 2003.
- c. Ranh giới Vùng QKT và TL trong vịnh Thái Lan có liên quan giữa VN và TL, ký ngày 9 tháng 8 năm 1997.
- d. Thỏa thuận về giới pháp tìm kiếm cùng khai thác vùng chung (join-development) được ký kết giữa VN và Malaysia ngày 5 tháng 6 năm 1992.
- e. Hiệp định về “Vùng nước lịch sử” giữa VN và KPC, ký ngày 7 tháng 7 năm 1982.

Như vậy, việc xác định ranh giới các vùng biển và TL chung (join-development) giữa các nước có liên quan còn lại là rất lớn và khó khăn, phức tạp. Tình trạng khó khăn, phức tạp đó có thể vì những nguyên nhân chủ yếu sau đây:

(i) Các nước ven Biển Đông đã đưa ra các yêu sách về các vùng biển và TL trong Biển Đông rất khác nhau, hoặc là do hoàn toàn không tuân thủ các quy định có liên quan của Công ước của LHQ về LB, hoặc là đã giới thích và v

định các tiêu chuẩn của Công ước của LHQ về LB một cách chủ quan, không chủ xác, thậm chí hoàn toàn sai lệch,

sao cho

có lợi nhất

khi tiến hành đàm phán với các bên hữu quan để phân định ranh giới biên và TL.

(ii) Giữa Biên Đông Lợi có 2 quần đảo, vừa đang ở trong tình trạng tranh chấp phức tạp và chế độ quản lãnh thổ, vừa tồn tại những quan niệm khác nhau về hiệu lực đối với việc xác định phạm vi các vùng biên và TL của chúng.

II. Giới pháp cho những tranh chấp Biên Đông:

1. Mục đích đặt tình trạng tranh chấp hết sức phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ gây nên căng thẳng, xung đột, làm nguy hại đến hòa bình, an ninh, sự ổn định của khu vực và thế giới, theo tôi, các bên có liên quan phải:

Thuyết: Thông nhất được cách giải thích và vận dụng các tiêu chuẩn để xác định phạm vi các vùng biên và thềm lục địa thuộc chế độ quản, quản chế quản và quản tài phán quốc gia của các quốc gia ven biển ở xung quanh Biên Đông, như: việc xác định hệ thống đường cơ sở ven bờ lục địa, ven bờ các hải đảo xa bờ, hệ thống đường cơ sở quốc gia quần đảo, các quần đảo không phải là

quốc gia quần đảo; thống nhất các tiêu chuẩn để tính hiệu lực của các hội đồng trong việc hoạch định ranh giới biển, thỏm lực đũa...

Thỏ hai: thống nhất đũa các phạm vi biển, thỏm lực đũa chỏng lỏn đũa các hình thành tũa các yêu sách của các quốc gia ven biển theo đúng các tiêu chuẩn của Công ước của LHQ về luật biển năm 1982.

Thỏ ba: thống nhất các tiêu chuẩn xác định phạm vi biển và TL của 2 quần đảo Hoàng Sa và Trỏng Sa với tũa cách là những quần đảo xa bờ, không phải là quốc gia quần đảo, các đảo ở đây có diện tích rỏt nhỏ, không thích hợp với đời sống con người, không có đời sông kinh tũa riêng...

Thỏ tũa: thống nhất nguyên tũa pháp lý và thực tiễn quốc tũa áp dụng cho việc xác định quyền thũa lãnh thổ quốc gia đời với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trỏng Sa để giới quyỏt tranh chấp quyền lãnh thổ đời với 2 quần đảo này.

Thỏ nỏm: nếu yêu sách nào đã đũa ra không phù hợp với những tiêu chuẩn đã đũa thống nhất thì phải bỏ coi là vô giá trị, Quốc gia nào đã đũa ra yêu sách đó phải bỏ nó với mất tinh thần thực sự cầu thũa, tôn trọng luật pháp và thực tiễn quốc tũa, vì lợi ích, hoà bình, ổn định và phát triển của khu vực và quốc tũa.

2. Trong thỏc tỉn quỏc tở, có không ít nhỏng tởm gỏỏng vỏ trách nhỏm và tinh thỏn cỏu thỏ cỏa mỏt sỏ quỏc gia khi tham gia ðàm phán xác ðỏnh ranh giỏi biỏn. Tôi xin phép ðỏỏc nêu lên ỏ ðây mỏt thỏc tở sinh ðỏng và gỏn gỏi:

Trong ðàm phán phân ðỏnh Vỏnh Bỏc Bỏ, mỏc dù ðã tỏng chính thỏc nêu quan ðỏm rỏng trong vỏnh Bỏc Bỏ ðã có ðỏỏng biỏn giỏi theo Công ỏỏc hoỏch ðỏnh biỏn giỏi ðỏỏc ký kỏt giỏa Pháp và Nhà Thanh (TQ) nỏm 1887, ðó là kinh tuyỏn 108⁰03'13"ỏỏng, [2] nhỏng Viỏt Nam ðã chỏ ðỏng tỏ bỏ yêu sỏch này vì sau khi sỏu tỏm, nghiỏn cỏu thêm hỏ sỏ, tài liỏu thì ðã xác ðỏnh rỏng ðỏỏng biỏn giỏi ðó chỏ là ðỏ phân chia chỏ quyỏn các ðỏo ven bỏ. Vì vỏy,

Viỏt Nam ðã ðỏng ý cùng vỏi TQ ðàm phán phân ðỏnh vỏnh Bỏc Bỏ bỏng con ðỏỏng thoỏ thuỏn thông qua thỏỏng lỏỏng hỏu nghỏ, trên cỏ sỏ luật pháp và thỏc tỉn quỏc tở, có tinh ðỏn các hoàn cỏnh hỏu quan trong vỏnh nhỏm ðỏ ðỏn mỏt giỏi pháp công bỏng mà cỏ hai bên ðỏu có thỏ chỏp nhỏn ðỏỏc. Kỏt quỏ là ngày 25 tháng 12 nỏm 2000 tỏi Bỏc Kinh, hai nỏỏc ðã chính thỏc ký Hiỏp ðỏnh phân ðỏnh lỏnh hỏi, vùng ỏQKT và TLỏ, kỏt thúc mỏt quá trình ðàm phán kéo dài 27 nỏm vỏi 3 vòng ðàm phán chính: nỏm 1974, 1977-19787

và tỏ 1992-2000. Trong TUYÊN Bỏ CHUNG VN-TQ ngày 25 thỏng 12 nỏm 2000 ðã nhỏn mỏnh: viỏc 2 nỏỏc ký kỏt “Hiỏp ỏỏc biỏn giỏi trên ðỏt liỏn giỏa CHXHCHN VN và CHND TH” và “Hiỏp ðỏnh phân ðỏnh lỏnh hỏi, vùng ðỏc quyỏn vỏ kinh tỏ và thỏm lỏc ðỏa trong vỏnh Bỏc Bỏ giỏa nỏỏc CHXHCHN VN và CHND TH, “Hiỏp ðỏnh hỏp tác nghỏ cá ỏ vỏnh Bỏc Bỏ giỏa Chính phỏ nỏỏc CHXHCHN VN và Chính phỏ nỏỏc CHND TH” có ý nghỏa lỏch sỏ sâu rỏng, sỏ thúc ðỏy hỏn nỏa quan hỏ lỏng giỏng hỏu nghỏ, hỏp tác toàn ðỏn giỏa 2 nỏỏc phát triỏn mỏnh hỏn nỏa trong thỏ kỏ XXI”. Có thỏ nói rỏng, cùng vỏi viỏc ðã và ðang giỏi quyỏt các tranh chỏp trên biỏn khác vỏi các nỏỏc lỏng giỏng có liỏn quan, viỏc ký kỏt Hiỏp ðỏnh này là bỏỏc tỉn mỏi trong viỏc

xây ðỏng môi trỏỏng hoà bình, ỏn ðỏnh, hỏp tác giỏa VN vỏi các nỏỏc trong khu vỏc, gỏp phỏn tích cỏc vào viỏc cỏng cỏ hoà bình ỏn ðỏnh ỏ khu vỏc và thỏ giỏi. Hiỏp ðỏnh phân ðỏnh vỏnh Bỏc Bỏ cỏng có nhỏng ðỏng gỏp trong thỏc tỉn ỏp

đồng và phát triển luật quốc tế và phân định biên giới các nước có bờ biển và đường biển và tiếp giáp, vai trò của các đảo, các bãi biển, vịnh, cửa sông, biên giới với các đảo hình đá sông, đá biển, vịnh cửa vịnh, vịnh eo biển quốc tế, giá trị của biển trong Hiệp ước biên giới...

3. hiện nay

Phong trào có thể áp dụng trong bối cảnh

Chúng ta tin rằng các bên liên quan trong Biên giới tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được trong thời gian qua, trước hết là từ mình từ bỏ các yêu sách đơn phương về biên giới biển vô lý, thiêu cận pháp lý, trong Biên giới; chúng hiện nay biên giới biển 9 đảo bao lấy gần 80

diện tích Biên giới mà phía TQ đã sử dụng

đưa theo từ biển do một công dân Đài Loan (Trung Quốc) tự ý vẽ ra

từ năm 1946; tiếp đến,

cùng nhau tìm kiếm một mô hình chung, làm cơ sở pháp lý cho mọi diện đàm phán quyết các tranh chấp có thể có trong thời gian tới theo các nội dung mà tôi đã đề cập ở trên.

Thực hiện được những nội dung nói trên là điều không dễ dàng, thiết nghĩ

cần có biện pháp

và

lưu trình thực hiện một cách thiết thực.

Trởc hờt, phờng chờm có thờ áp dờng trong bời cờnh hiờn nay là: “Dờ giời quyờt trởc; Khó giời quyờt sau” .Vờ vờy, theo tời trởc mờt chừng ta hờy tờm gỏc vờn đờ giời quyờt tranh chờp chờ quyờn lờnh thờ đời vời quờn đờo Hoàng Sa và quờn đờo Trờng Sa; tờm thời giờ nguyên hiờn trờng cờa các bên tranh chờp trên 2 quờn đờo này; mời đờo có ngời ờ cho phỏp có phạm vi biờn rờng 12 hời lý bao quanh, các bỏi cờn nờa nời nờa chừm có phạm vi biờn 3 hời lý bao quanh đờ thờc hiờn quờn lý ,bờo vờ theo quy chờ cờa nời thuờ,lờnh hời cờa bên đờng chiẻm đờng.Ngòai phạm vi biờn cờa các đờo, bỏi cờn đờo,các bên sờ thờng nhờt ranh giời biờn và thờm lờc đờa theo đứng tiẻu chừn cờa Công ỚỚc luờt biờn 1982 đờ xác đờnh các khu vờc chờng lờn nhờm tời tời xác đờnh ranh giời biờn,TLờ. Trong khi các bên chờa thờng nhờt đờc ranh giời cuời cùng, có thờ tẻnh đờn mờt giời phỏp tờm thời “hờp tác khai thỏc chung”(joint development) trong các vùng chờng lờn đờ.

4. ỚỚ thỏc hiờn lờ trình nỏi trên, cờn thiờt phời có cờ chờ tờ chờc thỏc hờp:

Ngòai cac diờn đờn đờm phán song phờng, đa phờng chính thờc và không chính thờc do các bên liên quan thỏ thuờn lờp ra, có lờ nên tẻnh đờn vai trò cờa các tờ chờc khu vờc và quờc tờ , nhờ: LHQ,ASEAN,ASEAN+1,ASEAN+2... khi cờn thiờt có thờ phời đờng ra lờp

các Ủ ban,Tiờu ban Ad-hoc ...

đờ trởc tiờp tờ chờc nghiẻn cờu, đờ xuờt các giời phỏp

mà các bên tranh chờp có thờ chờp nhờn hờc

thỏm khờo,vờn đờng đờc...Các tờ chờc này có quy chờ hờt đờng rõ ràng, có trách nhiẻm và quyờn hờn nhờt đờnh...do các bên tranh chờp và các tờ chờc khu vờc và quờc tờ thỏ thuờn quy đờnh .

Thưa quý v, hôm nay t i di n đ n này, v i t cách là nhà nghiên c u v luật bi n, tôi xin nêu các n i dung nói trên v i hy v ng r ng quý v có m t tại H i th o này , c ng nh các đ ng nghi p khác trong và ngoài n c , ti p t c trao đ i đ chúng ta có đ c ti ng nói chung, thi t th c góp ph n vào vi c gi i quy t các lo i tranh ch p ph c t p trong Bi n n g.

M i ng i đ u đã t ng n m trải cái giá mà nhân lo i ph i tr cho nh ng tranh ch p vì l i ích b t công và phi ngh a c a m t s th l c trong quá kh c a l ch s nhân lo i. Vì v y, chúng ta ph i nhanh chóng cùng hành đ ng vì m t th gi i v n minh, hoà bình, n đ nh, h p tác và phát tri n.

Xin chân thành c m n!

TS Trần Công Trác, Nguyên Tr ng Ban Biên gi i Chính ph , Vi t Nam
[Download b n PDF](#)

[1] Sách tr ng c a B ngo i giao CHXHCN Vi t Nam “Qu n đ o Hoàng Sa và qu n đ o Tr ng Sa, lãnh th b t kh xâm phạm c a CHXHCN Vi t Nam”.

[2] Tuyên b c a Chính ph CHXHCN VN v h th ng đ ng c s dùng đ tính chi u r ng lãnh h i Vi t Nam ngày 12 tháng 11 n m 1982.